TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 447/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 436/2026/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1993**; CCCD số 001193010330 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021; ĐKHKTT: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội (nay là xã G, thành phố Hà Nội)

Bị đơn: **Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1993**; CCCD số 001093005649 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021; ĐKHKTT: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội (nay là xã G, thành phố Hà Nội)

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Tiến Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Quang H, sinh ngày 16/8/2013 và cháu Nguyễn Lê Trung K, sinh ngày 06/8/2015. Khi ly hôn, giao hai cháu H và cháu K cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị Ngọc A cho anh Đ cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới

Chị Nguyễn Thị Ngọc A không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Tiến Đ không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chị Ngọc A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai số 0009761 ngày 21/4/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội, nay đối trừ, xác định chị Ngọc A đã nộp xong án phí. Hoàn trả chị Ngọc A 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 18 ngày 25/01/2013 của UBND thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia lâm, thành phố Hà Nội)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương